

**Phụ lục III
Appendix III**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

(Issued with the Decision No. 21/QĐ-SGDVN on 21/12/2021 of the CEO of Vietnam Exchange on the Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÁT HÀNH SÁCH
TP.HCM-FAHASA
HO CHI MINH CITY BOOK
DISTRIBUTION JOINT
STOCK COMPANY
(FAHASA)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số: **390.CV-PHS**
No.: .../...

TP.HCM, ngày 20 tháng 05 năm 2026
HCMC, day 20 month May 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG/
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Hanoi Stock Exchange**

1. Tên tổ chức/Name of organization: **CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH TP.HCM-FAHASA/ HO CHI MINH CITY BOOK DISTRIBUTION JOINT STOCK COMPANY (FAHASA)**

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: **FHS**
- Địa chỉ/Address: **60-62 Lê Lợi, P. Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM /60-62 Le Loi Street Ben Nghe Ward, District 1, HCMC.**
- Điện thoại liên hệ/Tel.: **0283.8225.446 – 283.8223.798** Fax: **0283.8225.887**
- E-mail: **fahasa-sg@fahasa.com.vn** Website: **www.fahasasg.com.vn**

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

Giấy xác nhận về thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Sở Tài Chính TP. HCM ban hành ngày 19 tháng 05 năm 2026./ Certificate of change in business registration information issued by HCMC Department of Finance on May 119, 2026.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/05/2026 tại đường dẫn <https://fahasasg.com.vn/quan-he-co-dong/> This information was published on the company's website on 20/05/2026, as in the link <https://fahasasg.com.vn/quan-he-co-dong/>



Thml

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Giấy xác nhận về thay đổi nội dung
/ Certificate of change in business
registration information

Đại diện tổ chức *Thu*

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

Legal representative/ Person authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Phạm Minh Chuẩn



Số:



GIẤY XÁC NHẬN

Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH: Thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ trụ sở: 90G đường Trần Quốc Toản, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028.38.293.179

Số Fax:

Thư điện tử: Website:

Xác nhận:

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH SÁCH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH - FAHASA

Mã số doanh nghiệp: 0304132047

Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến cơ quan đăng ký kinh doanh.

Thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại chi tiết: tổ chức hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm	8230
2	Bán buôn tổng hợp chi tiết: bán buôn lương thực, thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở), đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4690
3	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
4	Bán buôn thực phẩm chi tiết: bán buôn lương thực, thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở).	4632
5	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh Chi tiết: Sản xuất nhựa, hạt màu và bao bì nhựa các loại. Sản xuất đĩa DVD, linh kiện sản xuất băng, đĩa nhạc.	2013
6	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: Dịch vụ nhiếp ảnh.	7420
7	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng (không hoạt động tại trụ sở). Cà phê sách	5610

STT	Tên ngành	Mã ngành
8	Quảng cáo Chi tiết: Quảng cáo trên báo, lịch, áp phích, tờ gấp, catalogue, pano; phân phối các nguyên liệu hoặc mẫu quảng cáo, dịch vụ quảng cáo khác có mục đích thu hút và duy trì khách hàng	7310
9	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế tạo mẫu trên máy vi tính.	7410
10	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: sản xuất chế biến lương thực, thực phẩm công nghệ	1079
11	Bán lẻ sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Chi tiết: Bán lẻ sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm, dụng cụ học sinh, quà tặng lưu niệm, văn hóa phẩm các loại, đồ chơi trẻ em (trừ đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe trẻ em hoặc ảnh hưởng tới an ninh, trật tự, an toàn xã hội), mỹ phẩm. Bán lẻ giấy, mực in. Bán lẻ thủ công mỹ nghệ, đồ gỗ gia dụng, đồ nhựa các loại, thủy tinh các loại.	4761(Chính)
12	Sản xuất mỹ phẩm, nước hoa, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: Sản xuất, chế biến hóa mỹ phẩm.	2023
13	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy tính và thiết bị ngoại vi của máy tính) Chi tiết: Sản xuất thiết bị văn phòng. Lắp ráp hàng điện tử, kim khí điện máy.	2817
14	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng trẻ em, đồ dùng gia đình.	3290
15	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
16	In ấn Chi tiết: In sang băng video và băng cassette. In, kẻ tập học sinh, sổ công tác, đóng xén các loại sách. Sản xuất văn hóa phẩm, văn phòng phẩm. In ấn : in tờ gấp, tờ quảng cáo, catalogue, tạp chí và các chất liệu in khác. In sách báo, văn hóa phẩm, tem nhãn giấy tờ quản lý kinh tế-xã hội.	1811
17	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn hàng may mặc	4641
18	Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Bán buôn thiết bị máy tính	4651
19	Dịch vụ liên quan đến in Chi tiết: Gia công cắt giấy cuộn.	1812
20	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4679
21	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận chuyển máy móc thiết bị cơ khí ngành in.	4933
22	Bán lẻ lương thực Chi tiết: Bán lẻ rượu bia, bánh kẹo, thuốc lá điếu sản xuất trong nước. Bán lẻ lương thực, thực phẩm công nghệ	4721
23	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dụng cụ thể dục thể thao; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; bán buôn thiết bị âm thanh; bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
24	Bán lẻ thực phẩm Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	4722

STT	Tên ngành	Mã ngành
25	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông Chi tiết: Bán lẻ máy tính; Bán lẻ thiết bị ngoại vi máy tính; bán lẻ thiết bị viễn thông, sản phẩm điện tử; Bán lẻ sách điện tử, sách kỹ thuật số, thiết bị đọc	4740
26	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì Chi tiết: sản xuất bao bì bằng giấy, bì; sản xuất giấy nhãn và bì nhãn	1702
27	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ nhạc cụ; đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu	4759
28	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao Chi tiết: Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao	4762
29	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi Chi tiết: Bán lẻ trò chơi, đồ chơi; Bán lẻ đồ dùng dự tiệc	4763
30	Bán lẻ hàng hóa khác mới (trừ ô tô, mô tô, xe máy và các bộ phận phụ trợ) Chi tiết: Bán lẻ vật tư thiết bị máy móc ngành ảnh, dụng cụ văn phòng, trường học, băng video, băng cassette trắng và có chương trình được phép lưu hành	4773
31	Hoạt động dịch vụ trung gian cho vận tải hàng hóa	5231
32	Hoạt động vui chơi giải trí khác Chi tiết: Trò chơi tự động vận hành bằng xu; Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề) chưa được phân loại vào đâu	9329
33	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

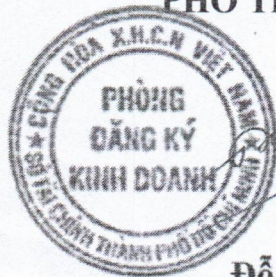
Nơi nhận:

-CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT HÀNH
SÁCH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH -
FAHASA. Địa chỉ:60-62 Lê Lợi, Phường
Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt
Nam

.....;

- Lưu: Phạm Lê Vĩnh Hằng.....

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Đỗ Thị Hoa



**DEPARTMENT OF FINANCE
HO CHI MINH CITY
BUSINESS REGISTRATION OFFICE**

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness

Ho Chi Minh City, May 19, 2026

No: 408224/26

CONFIRMATION

On the change of business registration contents

BUSINESS REGISTRATION OFFICE: Ho Chi Minh City

Headquarter address: *90G Tran Quoc Toan Street, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam*

Tel: 028.38.293.179

Fax:

Email:

Website:

HEREBY CERTIFIED THAT

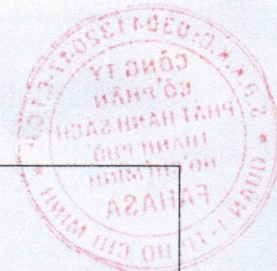
Enterprise name: HOCHIMINH CITY BOOK DISTRIBUTION CORPORATION

Enterprise code: 0304132047

Has notified the change of business registration contents to the business registration authority.

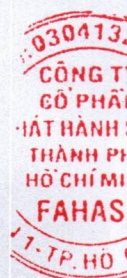
The enterprise's information has been updated in the National Business Registration Information System as follows:

No.	Name of business activities	Business lines
1	Organization of trade promotion events. Details: Organization of conferences, seminars, fairs and exhibitions.	8230
2	Non-specialized wholesale trade.	4690



	Details: Wholesale of food and beverages (excluding operations at the head office).	
3	Trading of real estate and land use rights owned, used or leased. Details: Real estate business.	6810
4	Wholesale of food products. Details: Wholesale of food and foodstuffs (excluding operations at the head office).	4632
5	Manufacture of plastics and synthetic rubber in primary forms. Details: Manufacture of plastics, color masterbatch and plastic packaging of all kinds; manufacture of DVDs, recording tapes and music discs.	2013
6	Photographic activities. Details: Photography services.	7420
7	Restaurants and mobile food service activities. Details: Restaurant business (excluding operations at the head office); book café.	5610
8	Advertising. Details: Advertising in newspapers, calendars, posters, leaflets, catalogues and panels; distribution of advertising materials or samples; provision of other advertising services for attracting and retaining customers.	7310
9	Specialized design activities. Details: Computer graphic design.	7410
10	Manufacture of other food products not elsewhere classified. Details: Manufacture and processing of food products using industrial technology.	1079
11	Retail sale of books, newspapers, magazines and stationery. Details: Retail sale of books, newspapers, magazines, stationery, school supplies, souvenirs, cultural products, toys for children (excluding toys adversely affecting children's personality development, children's health or social security, order and safety),	4761 (Main)

	cosmetics; retail sale of paper products and printing ink; retail sale of handicrafts, household wooden products and glassware.	
12	Manufacture of cosmetics, soap, detergents, cleaning and polishing preparations and toilet preparations. Details: Manufacture and processing of cosmetics.	2023
13	Manufacture of office machinery and equipment (except computers and peripheral equipment). Details: Manufacture of office equipment; assembly of electronic and electromechanical products.	2817
14	Other manufacturing not elsewhere classified. Details: Manufacture of children's toys and household products.	3290
15	Agents, brokers and auctioneers. Details: Sales agency services.	4610
16	Printing. Details: Printing on video tapes and cassette tapes; printing of notebooks, workbooks and all kinds of books; manufacture of cultural and stationery products; printing of leaflets, advertising materials, catalogues, magazines and other printed materials; printing of books, newspapers, cultural products and labels for socio-economic management documents.	1811
17	Wholesale of textiles, garments and footwear. Details: Wholesale of garments.	4641
18	Wholesale of computers, peripheral equipment and software. Details: Wholesale of computer hardware and equipment.	4651
19	Service activities related to printing. Details: Paper roll cutting services.	1812
20	Other specialized wholesale activities not elsewhere classified.	4679
21	Freight transport by road. Details: Transportation of industrial machinery and mechanical equipment.	4933



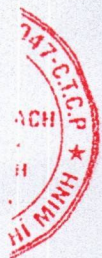
22	<p>Retail sale of food in specialized stores.</p> <p>Details: Retail sale of beverages, confectionery and domestically manufactured tobacco products; retail sale of food and industrial food products.</p>	4721
23	<p>Wholesale of other household products.</p> <p>Details: Wholesale of sports equipment; wholesale of books, newspapers, magazines and stationery; wholesale of audio equipment; wholesale of other household products not elsewhere classified.</p>	4649
24	<p>Retail sale of food products.</p> <p>Details: Retail sale of other food products not elsewhere classified.</p>	4722
25	<p>Retail sale of information and communication technology equipment in specialized stores.</p> <p>Details: Retail sale of computers, computer peripheral devices, telecommunications equipment, electronic products, e-books, digital publications and e-reading devices.</p>	4740
26	<p>Manufacture of corrugated paper, paperboard, packaging of paper and paperboard.</p> <p>Details: Manufacture of paper and paperboard packaging; manufacture of labels and paperboard labels.</p>	1702
27	<p>Retail sale of electrical household appliances, beds, wardrobes, tables, chairs and similar household furniture, lamps and lighting equipment and other household articles not elsewhere classified.</p> <p>Details: Retail sale of musical instruments and other household products not elsewhere classified.</p>	4759
28	<p>Retail sale of sporting equipment in specialized stores.</p> <p>Details: Retail sale of sports equipment and tools.</p>	4762
29	<p>Retail sale of games and toys in specialized stores.</p> <p>Details: Retail sale of games, toys and party supplies.</p>	4763

30	Other retail sale of new goods in specialized stores (except automobiles, motorcycles, motorbikes and related parts and accessories). Details: Retail sale of industrial machinery and equipment, office and school supplies, video tapes, blank cassette tapes and recorded tapes lawfully licensed for distribution.	4773
31	Freight transport agency activities.	5231
32	Other amusement and recreation activities. Details: Coin-operated amusement games; other amusement and recreation activities (except amusement parks and theme parks) not elsewhere classified.	9329
33	Enterprises must strictly comply with the provisions of law on land, construction, fire prevention and fighting, environmental protection, other provisions of current law and business conditions for conditional business lines	Business lines with codes not yet aligned with the Vietnam Standard Industrial Classification System

Recipients:

- HOCHIMINH CITY BOOK DISTRIBUTION CORPORATION. Address: 60-62 Le Loi, Sai Gon Ward., Ho Chi Minh City, Vietnam
-
- Archives: Pham Le Vinh Hang.

**FOR THE HEAD OF OFFICE
DEPUTY HEAD OF OFFICE**
(Signed and sealed)



Do Thi Hoa